



**Một góc nhìn khác về con đường hiện đại hoá thư viện trong
điều kiện Việt Nam**

Ths Võ Công Nam
Trường ĐHVH TP. Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Nhận dạng những tồn tại hiện nay của ngành thư viện. Lý giải về khái niệm hiện đại hoá trong lĩnh vực thư viện. Luận chứng và phân tích nội dung của việc hiện đại hoá ở 3 bình diện: tầm nhìn, hành động và tổ chức.*

I. Đặt vấn đề

Kỷ nguyên thông tin vừa tôn vinh vừa đặt ra những thách đố đối với nghề Thư viện Thông tin, đặt hoạt động thông tin-thư viện vào môi trường “nóng bỏng nhất” của xã hội để tiếp cận, khai thác, sở hữu sử dụng và sản xuất ra thông tin- nguồn lực phát triển cơ bản và chủ lực của nền văn minh hiện đại. Người cán bộ Thư viện Thông tin ngày nay đang thực hiện vai trò điều phối giữa một bên là dòng thác thông tin tăng trưởng nhanh chóng và một bên là nhu cầu thông tin của xã hội ngày càng bức thiết và khẩn trương. Nguồn tài nguyên thông tin và khả năng khai thác sử dụng thông tin có nguy cơ ngày càng tách rời xa nhau. Xã hội Việt Nam ta, tuy chưa hẳn đã bước vào nền văn minh ấy nhưng đã chịu sự tác động mạnh mẽ của nó, ít nhất trên lĩnh vực cạnh tranh, trên lĩnh vực đào tạo và trên lĩnh vực thông tin. Vì vậy việc hội nhập thế giới về phương diện Thư viện Thông tin phải là sự lựa chọn mang tính đột phá của chiến lược “đi tắt đón đầu” bắt kịp nhịp phát triển của thế giới.

II. Xuất phát điểm của sự nghiệp Thư viện Việt Nam trên con đường hiện đại hóa

Sự nghiệp thư viện Việt Nam có một lợi thế khá lớn so với thế giới: đó là được hưởng sự đầu tư hầu như trọn vẹn của nhà nước. Đội ngũ cán bộ thư viện Việt Nam chỉ việc hành động mà không cần phải lo toan về chiến lược, về mục tiêu, về nội dung và phương thức, về con người và tổ chức, về tài chính và cơ sở vật chất... Mọi thứ hầu như đã được thiết định đầy đủ bằng chủ trương, chính sách, bằng cơ chế và luật lệ. Và đó có lẽ là lý do giải thích tại sao một đất nước chậm phát triển như chúng ta lại có được một sự nghiệp thư viện to lớn chỉ ít cũng về qui mô và phạm vi hoạt động như chúng ta hiện có.

Tuy nhiên, điểm mạnh ấy cũng chính là điểm yếu cơ bản và về một phương diện nào đó, lại là một vật cản khá lớn chần trên con đường hội nhập của chúng ta. Chính cơ chế “xin cho” này đang làm thui chột ý chí tiến thủ, tính năng động sáng tạo, năng lực tự đấu tranh sinh tồn của những người làm nghề thư viện ở Việt Nam hiện nay. Từ đây đưa đến những tồn tại hạn chế của sự nghiệp thư viện Việt Nam hiện nay.

1. Tính biệt lập

Một thời gian khá dài, sự nghiệp Thư viện Thông tin Việt Nam bị cách ly khỏi môi trường Thư viện Thông tin toàn cầu. Và vì vậy, hiện nay chúng ta chưa có được sự tương ứng về mặt tổ chức để trở thành đối tác bình đẳng, chưa có được những tiêu chuẩn quốc tế, những ngôn ngữ, những tập quán nghề nghiệp để giao tiếp. Chúng ta cũng chưa có cùng con đường tư duy nghề nghiệp để phối hợp hoạt động. Sự cô lập trên đây, nhất là trong thời đại ngày nay đồng nghĩa với sự bị đào thải khỏi quỹ đạo quốc tế mà sự nghiệp thư viện thông tin cũng đang gánh chịu.

2. Khả năng thích nghi và thích ứng thấp

Chính cơ chế bao cấp đã tạo ra những con người chỉ quen sống trong một môi trường nhân tạo, một môi trường đã được điều chỉnh ngăn ngừa những hiểm họa cho sự tồn tại. Cơ chế bao cấp đang tan rã dần theo nhịp độ phát triển của cơ chế thị trường nhưng ngành Thư viện có lẽ là “tảng băng” bao cấp cuối cùng của xã hội Việt Nam hiện nay- Một thái độ, một tập quán, và một năng lực như thế sẽ không tồn tại được trong một thế giới đang chuyển động mạnh mẽ và nhanh chóng ngay cả trong môi trường Việt Nam chưa nói đến môi trường toàn cầu.

3. Sự thiếu thốn và lạc hậu về công nghệ

Đây là hệ quả tất yếu của một đất nước mà trong một thời gian rất dài phải đầu tư mọi tâm lực vào cuộc chiến tranh giành và bảo vệ nền độc lập của mình. Cuộc chiến tranh ấy không chỉ để lại những đổ nát, mất mát vật chất mà phải mất nhiều năm mới hàn gắn lại được, mà tai hại hơn nó còn để lại những di chứng tinh thần như kiểu "tính duy ý chí" và cái "cách sống thời chiến" đã đi vào mọi lĩnh vực của cuộc sống xã hội từ việc phát triển kinh tế đến tổ chức đời sống văn hóa, tổ chức xã hội mà phải mất hơn 10 năm chúng ta mới nhận ra để sửa chữa. Đây cũng là lý do để lý giải tại sao, một đất nước với 4000 năm văn hiến, với những con người thông minh, cần cù, giàu lòng yêu nước mà lại là một trong những nước nghèo nhất trên thế giới. Tình trạng nghèo nàn ấy hiện diện ở trong các thư viện.

4. Sự bất cập trong việc đào tạo và sử dụng đội ngũ nhân sự

Cơ chế bao cấp trong đào tạo đã triệt tiêu tính cạnh tranh trong các cơ sở đào tạo nhân lực Thư viện Thông tin. Nội dung chương trình đào tạo chậm đổi mới. Đào tạo không chú ý đến môi trường sử dụng. Việc đào tạo là của nhà trường, thích nghi được với môi trường công tác hay không là tùy thuộc vào người học. Việc đào tạo được thực hiện theo năng lực của người dạy mà không tùy thuộc vào nhu cầu của người học.

Việc tuyển dụng cán bộ cũng không hoàn toàn căn cứ vào năng lực mà dựa trên nhiều tiêu chí khác. Chế độ hậu đào tạo chưa được chú ý, không có một sự ràng buộc hoặc khuyến khích nào cho đội ngũ cán bộ tự nâng cao trình độ nghề nghiệp. Chế độ lương bổng thiếu tính kích thích và không tạo được sự an tâm công tác ở người cán bộ. Sự nhìn nhận và quan tâm của xã hội đối với nghề thư viện chưa tương xứng với vị thế mà nó vốn phải có. Người cán bộ thư viện chưa có được những chỗ dựa thật sự vững chắc để an tâm hành nghề.

III. Những mục tiêu và giải pháp cần hướng đến của việc hiện đại hoá thư viện trong điều kiện Việt Nam

Nói đến hiện đại hoá, người ta thường nghĩ đến một hệ thống trang thiết bị hiện đại: bao gồm những dàn máy vi tính, những phần mềm chuyên dụng, những hệ thống an ninh tài liệu: camera, cổng từ... Những trang thiết bị này là cần thiết nhưng chỉ là những phần rất thứ yếu và có lẽ là phần dễ thực hiện nhất trong các nội dung hiện đại hoá. Hiện đại hoá thư viện ở nước ta hiện nay cần phải nhằm tới những mục tiêu bao trùm hơn, cơ bản hơn và thiết yếu hơn.

1. Hiện đại hoá tầm nhìn

Hiện đại hóa tầm nhìn phải được thể hiện không chỉ đối với các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý mà ngay cả đối với đội ngũ nhân viên triển khai. Phải thay đổi cách nhìn từ một người chờ đợi một cách nhẫn nại lòng từ tâm của xã hội, sang tư thế của một người có quyền đòi hỏi sự cung ứng của xã hội. Từ một người cần đến sự thương xót của xã hội chuyển sang tư thế của người có thể giúp gì cho xã hội, từ tư thế chờ đợi để học hỏi kinh nghiệm của thế giới đến tư thế của người sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, năng lực với thế giới. Chúng ta đã quen với hình ảnh một nhân viên thư viện chỉ trông chờ một cách nhẫn nại lòng từ tâm của nhà nước, của xã hội và của đồng nghiệp trên thế giới. Đã đến lúc phải bỏ lại hình ảnh ấy để mang vào mình tư thế của một sự nghiệp thư viện Việt Nam ngang tầm thế giới.

2. Hiện đại hoá phương thức hành động

“Bầu sữa” ngân sách nhà nước quả thật rất ngọt ngào, nhưng chính sự ngọt ngào ấy đã làm cho chúng ta luôn luôn chỉ muốn mình là những đứa trẻ. Từ lâu, các bạn đồng nghiệp của chúng ta ở nước ngoài, đã phải tự bươn chải đến mọi ngóc ngách của thế giới để tìm nguồn tài chính cho hoạt động thư viện. Đối với thư viện, không chỉ có nguồn ngân sách nhà nước, do vậy, một trong những năng lực quan trọng và cần thiết của nghề thư viện là phải biết tự kiếm sống.

Người cán bộ thư viện hôm nay, không thể chỉ đợi chờ một cách kiên nhẫn và đáp ứng một cách sốt sắng và mỹ mãn những nhu cầu của xã hội, mà người cán bộ thư viện hôm nay phải biết khám phá, giúp người đọc xác định được nhu cầu của họ, thậm chí còn phải biết khơi gợi, tạo lập cho người đọc những nhu cầu thông tin mới.

Người cán bộ thư viện hôm nay, không phải chỉ biết tổ chức ngăn nắp, thật khoa học nguồn tài liệu và nguồn tài nguyên thông tin của mình, đặt nó trong tình trạng sẵn sàng hoạt động mà còn phải biết tinh luyện, chế biến nguồn tài liệu ấy, làm gia tăng giá trị sử dụng của thông tin tài liệu cả về mặt chất lượng nội dung lẫn về mặt kiểu dáng bao gói tương ứng với thói quen sử dụng của người sử dụng. Trong một xã hội luôn chuyển động và chuyển động với tốc độ cao, thì mọi kiến thức đã có rất nhanh chóng bị đào thải, cách tốt nhất để tồn tại trong sự chuyển động ấy là phải chuyển động với cùng một tốc độ, với cùng một quỹ đạo, vì vậy năng lực cần thiết hàng đầu của người cán bộ thư viện hôm nay là năng lực thích ứng và thích nghi.

Người cán bộ thư viện thông tin của chúng ta xưa nay được đào tạo theo chiều “hướng nội” là chủ yếu, ngày nay, cần phải thay đổi là làm thế nào để người cán bộ thư viện có khả năng “hướng ngoại” hướng về người đọc, người dùng tin, hướng về nhu cầu xã hội, hướng về đồng nghiệp bên ngoài và hướng về thế giới để đón nhận, để chia sẻ, để cộng tác.

3. Hiện đại hoá về tổ chức

Một trong những căn bệnh mãn tính và rất nguy hại của xã hội Việt Nam nói chung và của ngành thư viện chúng ta nói riêng là tệ quan liêu. Từ lâu chúng ta luôn rất tự hào về một bộ máy quản lý hết sức hoành tráng và chặt chẽ, rất tự hào về sự đoàn kết nhất trí cao. Thật ra bộ máy ấy từ lâu đã trở nên hết sức công kênh, hình thức và quan liêu, tiêu thụ rất nhiều “nhiên liệu” mà hiệu quả lại rất thấp, cỗ máy ấy chỉ có thể làm cho chúng ta trở thành những *thành viên* mà không cho phép chúng ta trở thành những “*cá thể*” . Trong bộ máy như thế thì bất kỳ một hồng hóc nào, cho dù là rất nhỏ, vẫn có thể làm ngừng sự vận hành của cả thiết chế. Xu hướng hiện nay là phải tổ chức bộ máy theo kiểu modules. Có thể liên kết và cũng có thể tách rời nhau khi cần thiết, để trong bất kỳ tình huống nào hoạt động cũng được duy trì. Hiện đại hoá tổ chức là làm thế nào để mỗi cá thể đều trở thành “*tư lệnh*” trong lĩnh vực mình phụ trách, kích thích và phát huy được mọi năng lực sáng tạo, tính chủ động trong công việc của mọi người, mọi bộ phận.

IV. Kết luận

Hiện đại hoá thư viện và hoạt động thư viện là s

ự sống còn của sự nghiệp thư viện Việt Nam hiện nay. Hiện đại hoá không lúc nào là sớm và cũng không lúc nào là muộn. Hiện đại hoá không phải là *đích* đến mà phải là một *tiến trình*. Không phải cứ có trang thiết bị hiện đại, có phần mềm hoàn thiện, có tự động hoá ... là đã hoàn thành việc hiện đại hóa. Hiện đại hoá phải được hiểu là sự cách tân, sự đổi mới liên tục, ngay lúc chúng ta nghĩ đã hoàn tất quá trình hiện đại hoá thì lập tức chúng ta đã trở thành lạc hậu.

**Looking at modernization of libraries in conditions of Vietnam from a new angle /
Vo Cong Nam // J. of Information and Documentation. - 2005, N.1. – pp**

Vo Cong Nam

Abstracts: Identifies some problems in developing librarianship today; Interprets the concept “modernization of libraries”; Justifies and analyzes the content of modernization in three aspects: vision, action and organization.